TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2021/HS-ST
Ngày 10-8-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Vũ Thị Bích Diệp

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đào Đình Bình

Ông Nguyễn Văn Hiếu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hoàng - Thư ký Toà án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Vũ Văn Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 38/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh C, sinh ngày 23 tháng 02 năm 1984 tại Hải Phòng. Nơi đăng ký thường trú: Số 81 C, tổ dân phố số 6, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Số 12/67 K, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh T và bà Vũ Thị M; có vợ là Phạm Thị Thu T và hai con; tiền án: Không; tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành Cnh số 05/QĐ-XPHC ngày 22 tháng 3 năm 2021, Công an phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng xử phạt bằng hình thức phạt tiền về hành vi không thực hiện đúng quy định về khai báo lưu trú, gây tiếng động lớn, ồn ào huyên náo tại khu dân cư, nơi công cộng trong khoảng thời gian từ 22 giờ đến 06 giờ ngày hôm sau; bị tạm giữ từ ngày 21 tháng 4 năm 2021, đến ngày 23 tháng 4 năm 2021 chuyển tạm giam. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Đinh Văn P. Vắng mặt.

2. Anh Phạm Quỳnh M. Vắng mặt.

3. Anh Phạm Văn M. Vắng mặt.

4. Anh Vũ Trọng Vỹ U. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 18 giờ ngày 17 tháng 4 năm 2021, Nguyễn Minh C một mình đi xe mô tô đến khu vực đường tàu M thuộc quận L, thành phố Hải Phòng mua của một người đàn ông không quen biết một gói nilon màu trắng, kích thước khoảng 06cmx10cm, bên trong có chứa chất ma túy với số tiền 1.000.000 đồng. Sau khi mua xong, C cất gói ma túy vào chiếc túi xách màu đen của mình và mang về nhà trọ mà C đang thuê tại số 12/67 Kiều Sơn, phường Đằng Lâm, quận Hải An, thành phố Hải Phòng cất giấu.

Tối ngày 19 tháng 4 năm 2021, C lấy gói ma túy trên, đổ một ít ra chiếc đĩa sứ màu trắng, dùng một chiếc thẻ nhựa màu xanh để nghiền ma túy và sử dụng các tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng và 20.000 đồng cuộn tròn thành ống, sau đó dùng ống để hít ma túy qua đường mũi. Khoảng 02 giờ 05 phút ngày 20 tháng 4 năm 2021, khi nghe tiếng gọi cửa, C nhìn qua ban công tầng 2 thấy có các anh Phạm Quỳnh M, Phạm Văn M và Vũ Trọng Vỹ U (đều là bạn bè quan hệ xã hội) đang đứng dưới nên C đi xuống mở cửa cho những người này. Ngay khi C vừa mở cửa thì Tổ công tác gồm Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Hải An phối hợp cùng Công an phường Đ vào kiểm tra và thu giữ trên mặt bàn uống nước tại phòng ngủ tầng 2 một đĩa sứ màu trắng trên mặt đĩa có chất bột màu trắng (mẫu số 1), một thẻ nhựa, một ống cuộn tròn bằng tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng, một ống cuộn tròn bằng tờ tiền polyme mệnh giá 20.000 đồng; ngoài ra C tự nguyện giao nộp một túi xách bằng da màu đen để trên mặt đệm phòng ngủ, trong túi xách có một túi nilon kích thước khoảng 06cmx10cm chứa chất bột màu trắng (mẫu số 2). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản và đưa C cùng toàn bộ tang vật về trụ sở Công an phường Đ làm việc.

Tại Kết luận giám định số 274/KLGĐ-MT ngày 22 tháng 4 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột của mẫu số 1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,06 gam, là loại ketamine; tinh thể của mẫu số 2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,64 gam, là loại ketamine.

Bản cáo trạng số 42/CT-VKS ngày 12 tháng 7 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Minh C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An giữ quyền công tố luận tội:

Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Minh C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về hình phạt: Căn cứ vào điểm g khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015; đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy bì thư niêm phong sau giám định bên trong có chứa chất ma túy, một đĩa sứ màu trắng, một thẻ nhựa, một túi xách da màu đen; tịch thu sung quỹ nhà nước một tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng và một tờ tiền polyme mệnh giá 20.000 đồng.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh C nhất trí với bản luận tội của Kiểm sát viên và nhận thức được hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử phạt bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Minh C tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 02 giờ 05 phút ngày 20 tháng 4 năm 2021, tại nhà số 12/67 K, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng, bị cáo bị bắt quả tang đang cất giữ, cất giấu bất hợp pháp trên mặt đĩa sứ màu trắng đặt tại mặt bàn uống nước tầng 2 chất bột màu trắng và trong túi xách màu đen để trên mặt đệm phòng ngủ một túi nilon kích thước khoảng 0,6cmx10cm chứa tinh thể màu trắng; theo kết luận giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,7 gam, là loại ketamine. Ketamine

là chất ma túy nằm trong Danh mục III, STT 35 ban hành kèm theo Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ. Việc cất giữ, cất giấu chất ma túy của bị cáo không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ việc cất giữ trái phép chất ketamine với khối lượng 1,7 gam là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi. Do đó, bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về việc cất giữ chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần xét xử nghiêm nhằm mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Về hình phạt chính: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; nhân thân có một tiền sự chưa được xóa. Căn cứ vào nhân thân, tính chất và mức độ của hành vi phạm tội, xét thấy cần xử bị cáo trên mức khởi điểm của khung hình phạt, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì "*người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng*". Tuy nhiên, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện, bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Ketamine là chất ma túy cấm lưu hành; vì vậy, tịch thu tiêu hủy bì thư sau giám định bên trong có chứa chất ketamine. Đối với một đĩa sứ màu trắng, một thẻ nhựa và một túi xách da màu đen là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy. Đối với công cụ bị cáo dùng để sử dụng trái phép chất ma túy gồm một tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng và một tờ tiền polyme mệnh giá 20.000 đồng tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh C phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, qua điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An sẽ tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật.

[11] Đối với ông Doãn Thanh B - là người đã cho bị cáo thuê nhà số 12/67 K, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng: Khi cho bị cáo thuê nhà, ông B không biết bị cáo sử dụng nhà để tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm g khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Minh C 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 21 tháng 4 năm 2021.

2. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Minh C.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy một đĩa sứ màu trắng, một thẻ nhựa, một túi xách da màu đen và một niêm phong bằng bì thư mẫu vật hoàn trả sau giám định có dấu hiệu niêm phong số 274MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng (theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14 tháng 7 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng).

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 30.000 đồng (ba mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0002665 ngày 13 tháng 7 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Minh C phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Trại tạm giam CATPHP;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- CQCSĐT - Công an quận Hải An;
- CQTHAHS - Công an quận Hải An;
- PV06 - Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Bích Diệp